PHẦN MỘT

HƯỚNG DẪN CHUNG

1 ĐỊNH HƯỚNG BIÊN SOẠN SÁCH GIÁO KHOA CÔNG NGHỆ 6

1.1. Quan điểm biên soạn

Sách giáo khoa (SGK) Công nghệ 6 được biên soạn trên cơ sở tiếp cận xu hướng quốc tế về SGK phát triển năng lực (NL) đồng thời kế thừa ưu điểm của SGK hiện hành. Cụ thể, SGK Công nghệ 6 thuộc bộ sách *Kết nối tri thức với cuộc sống* được biên soạn dựa trên các quan điểm:

1.1.1. Phát triển năng lực, phẩm chất

SGK Công nghệ 6 được biên soạn bám sát các tiêu chuẩn, tiêu chí quy định về SGK trong thông tư 33/2017/TT-BGDĐT.

Tư tưởng phát triển NL và phẩm chất (PC) được thể hiện rõ qua việc đạt được các tiêu chí như: Cấu trúc bài học trong SGK bao gồm: mở đầu, kiến thức mới, luyện tập, vận dụng. Kiến thức mới được thể hiện thông qua kênh chữ, kênh hình nhằm cung cấp thông tin để học sinh (HS) dựa vào đó xử lí, thực hiện các hoạt động; tạo cơ hội và khuyến khích HS tích cực, tự lực, chủ động, sáng tạo thông qua các hoạt động học; có nội dung giáo dục phát triển bền vững, bảo vệ môi trường, biến đổi khí hậu, giáo dục tài chính; không định kiến về sắc tộc, tôn giáo, nghề nghiệp, giới, lứa tuổi và địa vị,...

1.1.2. Bám sát Chương trình Giáo dục phổ thông 2018

SGK Công nghệ 6 được biên soạn bám sát mục tiêu, yêu cầu cần đạt, các biểu hiện về PC chủ yếu, NL chung cốt lõi và được lồng ghép, tích hợp trong các hoạt động phù hợp ở mỗi bài học.

Phản ánh đầy đủ mục tiêu giáo dục công nghệ phổ thông; mô hình, yêu cầu cần đạt về NL công nghệ cấp Trung học cơ sở; nội dung, yêu cầu cần đạt trong chương trình (CT) Công nghệ lớp 6; định hướng phương pháp (PP), hình thức tổ chức dạy học (DH) và kiểm tra đánh giá trong DH công nghệ.

1.2.3. Kết nối thực tiễn

SGK Công nghệ 6 thể hiện đầy đủ thông điệp chung của bộ sách *Kết nối tri thức với cuộc sống*.

Thông điệp của bộ sách thể hiện qua việc phát triển PC, NL của HS dựa trên "chất liệu" kiến thức trong SGK; nội dung phù hợp với đặc điểm tâm sinh lí và trải nghiệm của HS; phản ánh những vấn đề của cuộc sống, cập nhật những thành tự của khoa học, công nghệ; giúp HS giải quyết những vấn đề của cuộc sống từ các cấp độ và phương diện khác nhau.

1.2.4. Nhẹ nhàng – Hấp dẫn – Thiết thực

Đây là quan điểm xuyên suốt và thống nhất của SGK Công nghệ giúp HS có được những nội dung học tập bổ ích và thiết thực, tham gia và hứng thú với các hoạt động học tập hấp dẫn và nhẹ nhàng.

Bên cạnh đó, quan điểm này còn được thể hiện và nhấn mạnh qua việc thúc đẩy giáo dục STEM và giáo dục hướng nghiệp; coi trọng các hoạt động thực hành, trải nghiệm và tư tưởng sư phạm tích cực; coi trong kênh hình, tích hợp các nội dung giáo dục xuyên chương trình; kết hợp với các môn học, hoạt động giáo dục khác trong nhà trường.

1.2. Điểm mới của sách giáo khoa Công nghệ 6

Cấu trúc bài học: Bài học trong SGK có cấu trúc hiện đại, là sự kết hợp hài hoà của kênh HỌC LIỆU và kênh HOẠT ĐỘNG. Kênh HỌC LIỆU phản ánh nội dung của chủ đề bài học. Kênh HOẠT ĐỘNG thể hiện tư tưởng sư phạm phát triển PC, NL của HS trong bài học và được được thể hiện thông qua các hộp chức năng.

Dự án học tập: SGK Công nghệ 6 còn có các dự án học tập giúp HS vận dụng kiến thức, kĩ năng đã có để thực hiện một nhiệm vụ phức hợp, có tính thực tiễn. Qua đó, kết nối bài học với thực tiễn, góp phần phát triển NL, PC cho người học. Dự án học tập được trình bày thống nhất, bao gồm các nội dung: nhiệm vụ, tiến trình thực hiện, đánh giá, thông tin bổ trợ.

Nội dung học tập: Nội dung bài học bám sát yêu cầu cần đạt trong CT môn Công nghệ, đảm bảo tính cơ bản và cập nhật, gắn với thực tiễn, được trình bày sinh động và đẹp mắt với sự kết hợp hài hoà của kênh chữ, kênh hình cùng các hộp chức năng thuật ngữ và thông tin bổ sung.

Tính sư phạm: Các hộp chức năng khám phá, thực hành, vận dụng, kết nối năng lực, kết nối nghề nghiệp trong SGK Công nghệ 6 giúp HS tự học thuận lợi và hiệu quả hơn; giúp cho giáo viên (GV) dễ dàng thiết kế các hoạt động dẫn nhập, hình thành kiến thức, thực hành, vận dụng, và tìm tỏi mở rộng. Đây là những hoạt động học tập đặc trưng của bài dạy phát triển PC, NL.

Tính tích hợp: SGK Công nghệ 6 thể hiện đầy đủ quan điểm giáo dục tích hợp qua việc lồng ghép nội dung giáo dục tài chính, giáo dục hướng nghiệp, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, giáo dục biến đổi khí hậu và phát triển bền vững,... trong mỗi bài học, dự án học tập.